

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 49/2017/HS-ST

Ngày 07-8 -2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Liên;

Bà Nguyễn Minh Trang.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam sách tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 49/2017/HS-ST ngày 10/7/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1991;

ĐKHKT: Thôn N, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 và bà Đặng Thị B, sinh năm 1964;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/6/2017 đến ngày 15/6/2017 chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại trại giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương - (có mặt).

- ***Người làm chứng:***

1- Anh Đặng Văn T, sinh năm 1996 - (vắng mặt);

Địa chỉ: T, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương.

2- Anh Phạm Văn P, sinh năm 1995 - (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 13/6/2017, Nguyễn Văn M ở nhà thì Đặng Văn T và Phạm Văn P đến gặp và hỏi M mua ma túy đá, P đưa cho M 400.000đồng, M đồng ý bán và bảo T và P ngồi ở nhà M chờ. M cầm tiền đi ra Quốc lộ 37 đón xe bus sang khu chợ Hội Đô, TP Hải Dương tìm mua của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ 01 gói ma túy đá với giá 400.000đ. Khi mua ma túy, M xin thêm 01 vỏ túi nilon. Trên đường đi về nhà, M chia 1/4 số ma túy vừa mua cho vào vỏ túi nilon vừa xin thêm mục đích để sử dụng hoặc bán, số còn lại M để bán cho P và T. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi P và T mua được ma túy của M và ra đến cổng nhà M thì Công an huyện Nam Sách đã kiểm tra, thu giữ trong người P 01 gói nilon (mẫu số 1) bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng P và T khai, gói ma túy đá trên là mua của M. Thu giữ trong người M 01 gói nilon (mẫu số 2) bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, M khai là ma túy đá mục đích để sử dụng hoặc bán kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 722/PC54(MT) ngày 14/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tinh thể màu trắng gửi đi giám định (mẫu số 1) có trọng lượng 0,1925 gam có Methamphetamine; tinh thể màu trắng (mẫu số 2) có trọng lượng là 0,0756 gam có Methamphetamine.

Tại cơ quan Điều tra, M khai nhận đã bán cho P và T 01 gói ma túy đá, còn 01 gói để ở túi quần mục đích để sử dụng hoặc bán. P và T khai: Trưa ngày 13/6/2017 cả hai đã đến nhà M, mua của M 400.000đồng ma túy đá để sử dụng. Công an huyện Nam Sách đã có quyết định xử phạt hành chính đối P và T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận quá trình phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của VKS nhân dân huyện Nam Sách đã truy tố.

Bản cáo trạng số 50/VKS-HS ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; khoản 1 Điều 41 BLHS. Điểm a khoản 2 Điều 76; Điều 99

BLTTHS, Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí. Xử phạt bị cáo M từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 13/6/2017. Hình phạt bổ sung không áp dụng; Vật chứng: Tịch thu cho hủy bỏ 0,1012gam tinh thể có thành phần Methamphetamine của mẫu số 1 và mẫu số 2 và vỏ bao gói của hai mẫu vật hoàn lại sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo M tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng là anh P và anh T, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/6/2017, tại nhà ở của M ở thôn N, xã A, huyện N, Nguyễn Văn M có hành vi bán trái phép 0,1925 gam tinh thể màu trắng có Methamphetamine cho Phạm Văn P thì bị Công an huyện Nam Sách bắt phạm tội quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra còn thu giữ trong người M 0,0756 gam tinh thể màu trắng có Methamphetamine, M khai để sử dụng hoặc bán, tổng cộng là 0,2781 gam. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Methamphetamine là chất ma túy rất độc, gây nghiện, gây nguy hại cho cơ thể người sử dụng, ảnh hưởng đến sự phát triển

lành mạnh của các thế hệ sau này, ảnh hưởng đến kinh tế của cả xã hội. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn trong xã hội. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 194 BLHS, bị cáo còn có thể phải bị phạt tiền. Tuy nhiên, do bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với bị cáo.

[7] Vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 41 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 76 BLHS về xử lý vật chứng: Số tiền 400.000 đồng của P đưa cho M để mua ma túy là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước. 0,0672 gam tinh thể có Methamphetamine của mẫu số 1 và 0,0304gam tinh thể của mẫu số 2 và vỏ bao gói của hai mẫu vật hoàn lại sau giám định đã được niêm phong trong bì thư số 722/PC54 ngày 14/6/2017 là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đối với Đặng Văn T và Phạm Văn P có hành vi mua trái phép chất ma túy của M để sử dụng, do không đủ khối lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Nam Sách ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho M, do không làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS;

Xử phạt: Nguyễn Văn M 28 (hai mươi tám) tháng tù thời hạn tính từ ngày tạm giữ 13/6/2017, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 0,0976 gam tinh thể có Methamphetamine của mẫu số 1 và mẫu số 2 và vỏ bao gói của hai mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 722/PC54 ngày 14/6/2017 (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa

Công an huyện Nam Sách với Chi cục THA dân sự huyện Nam Sách ngày 28/7/2017).

Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, Nguyễn Văn M phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSDND huyện Nam Sách;
- Công an huyện Nam Sách;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam- Công an T Hải Dương
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Hà Thị Liên